

Số: 52 /2024/NQ-HĐQT

Tây Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

(V/v: Phê duyệt việc sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 135/2024/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng Quản trị)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) của Công Ty số 135/2024/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 04 năm 2024 (“**Nghị Quyết 135**”) phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng với tổng mệnh giá 700.000.000.000 Đồng (“**Trái Phiếu**”); và
- Căn cứ Biên bản họp của HĐQT của Công Ty số 51/2024/BBH-HĐQT ngày 10 tháng 9 năm 2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi Điều 6 (Phê duyệt việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản bảo đảm) như sau:

“Điều 6. Phê duyệt việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản bảo đảm

Thông qua việc lựa chọn Tổ chức thẩm định giá độc lập nằm trong danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện thẩm định giá được Bộ Tài Chính cấp phép là Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn (theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số 012/TĐG cấp ngày 19 tháng 8 năm 2015) (“**Saigon PA**”), thực hiện định giá ban đầu các tài sản bảo đảm nêu tại Điều 3 của Nghị quyết này để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu. Để làm rõ, HĐQT của Công Ty thông qua việc sử dụng chứng thư định giá số A.032/24/SaigonPA/HS ngày 11/03/2024 và các văn bản có liên quan do Saigon PA phát hành để làm căn cứ xác định giá trị tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu tại thời điểm thế chấp.

Điều 2. Sửa đổi Mục III.24 (Quyết định của người sở hữu Trái Phiếu) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 135 như sau:



Handwritten signature or mark.

“24. Quyết định của người sở hữu Trái Phiếu

Người sở hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/ngợi quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề loại trừ và nghị quyết yêu cầu mua lại bắt buộc bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị người sở hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác.

Quyết định/ngợi quyết của người sở hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề loại trừ nào hoặc đề thông qua một nghị quyết yêu cầu mua lại bắt buộc được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số người sở hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/ngợi quyết đó (dù tại hội nghị người sở hữu Trái Phiếu hay bằng cách lấy ý kiến người sở hữu Trái Phiếu), bao gồm các vấn đề sau:

- (i) thay đổi ngày đáo hạn (bao gồm mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu trước hạn không thuộc các trường hợp mua lại trước hạn quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu cần thông qua nghị quyết của người sở hữu Trái Phiếu), thay đổi ngày thanh toán lãi, lãi suất hay công thức tính lãi suất;*
- (ii) thay đổi định nghĩa sự kiện vi phạm hay vấn đề loại trừ;*
- (iii) giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;*
- (iv) thống nhất với Tổ Chức Phát Hành về Lãi Suất Tham Chiếu trong các tình huống quy định tại các văn kiện Trái Phiếu;*
- (v) phê duyệt phương án khác phục khi xảy ra sự kiện vi phạm như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu;*
- (vi) thay đổi mệnh giá Trái Phiếu, hình thức Trái Phiếu, loại hình Trái Phiếu, phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu, loại tiền tệ thanh toán theo Trái Phiếu;*
- (vii) thay đổi yêu cầu về số đại biểu cần thiết để tổ chức hội nghị người sở hữu Trái Phiếu;*
- (viii) thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua nghị quyết/quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu về từng vấn đề;*
- (ix) thay thế đại diện người sở hữu Trái Phiếu (không bao gồm các trường hợp thay thế đã được quy định tại hợp đồng đại diện người sở hữu Trái Phiếu);*
- (x) các vấn đề liên quan đến tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu, ngoại trừ các vấn đề được quy định rõ trong các văn kiện Trái Phiếu là sẽ không cần xin ý kiến người sở hữu Trái Phiếu và các vấn đề được quy định là sẽ được quyết định/chấp thuận bởi đại diện người sở hữu Trái Phiếu/Tổ chức nhận tài sản bảo đảm;*
- (xi) các vấn đề mà đại diện người sở hữu Trái Phiếu tiếp nhận nhưng không thể tự quyết định và xét thấy cần được quyết định bởi người sở hữu Trái Phiếu theo quy định tại các văn kiện Trái Phiếu;*
- (xii) các vấn đề khác cần phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua/cho phép/chấp thuận theo quy định tại các văn kiện Trái Phiếu.”*

Điều 3. Sửa đổi Mục IV (Kế hoạch bố trí vốn cho việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu) của phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt theo Nghị Quyết 135 như sau:

“IV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1.1. Nguồn trả nợ:

- *Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng nguồn tiền từ một hoặc một số hoạt động kinh doanh trong giai đoạn từ niên độ 2024-2025 đến niên độ 2027-2028 như liệt kê dưới đây để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi đến hạn của Trái Phiếu, cụ thể là:*
 - (i) *Nguồn tiền từ hoạt động bán Đường và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tổ Chức Phát Hành;*
 - (ii) *Nguồn tiền từ cổ tức/ lợi tức được chia từ các công ty con và công ty liên kết của Tổ Chức Phát Hành, từ các hoạt động chuyển nhượng vốn hoặc cơ cấu lại danh mục tài sản sở hữu, các nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế;*
 - (iii) *Nguồn vốn tự tích lũy của Tổ Chức Phát Hành và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư tại thời điểm thanh toán lãi định kỳ, thời điểm đáo hạn hoặc mua lại Trái Phiếu trước hạn.*
- *Trong trường hợp việc sử dụng các nguồn tiền nêu trên, hoặc huy động thêm nguồn tiền khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ, Tổ Chức Phát Hành sẽ tổ chức xin ý kiến ĐHĐCĐ để thống nhất, bảo đảm thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đến hạn.*
- *Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn từ niên độ 2024-2025 đến niên độ 2027-2028, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ có đủ nguồn tiền để thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi và gốc Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu, cụ thể qua bảng dự phóng dòng tiền của Tổ Chức Phát Hành như sau:*

Đơn vị: triệu VND

Niên độ	2023-2024	2024-2025	2025-2026	2026-2027	2027-2028
Số dư tiền đầu kỳ	3.146.177	4.569.360	3.481.417	3.048.292	2.687.243
Dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh	1.618.633	1.261.978	1.763.623	2.737.989	4.246.340
Dòng tiền hoạt động đầu tư	(3.018.944)	(4.311.375)	(3.814.848)	(2.269.595)	(975.093)
Trả gốc vay	(29.200.070)	(18.910.376)	(24.441.024)	(28.537.846)	(28.874.634)
Trả lãi vay	(1.564.242)	(1.236.091)	(1.661.294)	(1.978.413)	(1.910.499)
Các khoản thu/chi khác từ hoạt động tài chính	33.588.633	22.107.921	27.720.418	29.686.816	27.733.037
Ảnh hưởng thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(827)	-	-	-	-
Số dư tiền cuối kỳ	4.569.360	3.481.417	3.048.292	2.687.243	2.906.394

1.2. Kế hoạch trả nợ:

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, nguồn tiền thu được từ hoạt động kinh doanh,

đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các khoản thuế phải nộp theo quy định và chi phí hoạt động, đủ để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành cho Trái Phiếu và tổng số tiền cho toàn bộ Trái Phiếu dự kiến phát hành (trong trường hợp không phát sinh việc Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn), cụ thể như sau:

Thanh toán	Thời điểm	Số tiền dự kiến (VND)
Kỳ Tính Lãi lần 1 (*)	Tròn 3 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 2 (*)	Tròn 6 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 3 (*)	Tròn 9 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 4 (*)	Tròn 12 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 5 (*)	Tròn 15 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 6 (*)	Tròn 18 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 7 (*)	Tròn 21 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 8 (*)	Tròn 24 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 9 (*)	Tròn 27 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 10 (*)	Tròn 30 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 11 (*)	Tròn 33 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Kỳ Tính Lãi lần 12 (*)	Tròn 36 tháng kể từ ngày phát hành	17.389.729.000
Gốc Trái Phiếu	Tròn 36 tháng kể từ ngày phát hành	700.000.000.000
Tổng cộng		908.676.748.000

(*) Số tiền thanh toán của Kỳ Tính Lãi từ lần 1 đến lần 12 được tính toán theo giả định lãi suất là 10,075%/năm theo công thức lãi suất tham chiếu cộng với 4,95%. Trong đó, giả định:

- Lãi suất tham chiếu (tại ngày 02/08/2024) là 5,125%; và
- Kỳ Tính Lãi là 90 ngày.”

Điều 4. Hiệu lực thi hành

4.1 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

4.2 Nội dung của Nghị quyết này sẽ trở thành một phần không tách rời của Nghị Quyết 135.


4.3 Các nội dung khác của Nghị Quyết 135 và Phụ Lục I vẫn giữ nguyên hiệu lực.

4.4 Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Trưởng đơn vị và cán bộ, nhân viên có liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- HĐQT (để báo cáo)
- UBKT (để biết)
- Lưu: Thư ký Công Ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

